TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 385/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 22 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 584/2026/TLST – HNGĐ, ngày 14 tháng 9 năm 2026 giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 2001

Nơi cư trú: ấp C, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn*: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1993

Nơi cư trú: ấp C, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu N và anh Nguyễn Đức T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu N tiếp tục nuôi con chung Nguyễn Ngọc Lam A, sinh ngày 03/02/2024. Chị N không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T được quyền tới lui, thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

Anh T không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con thì chị N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh T.

- Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị Thu N và anh Nguyễn Đức T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị N tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), chị N được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0002862 ngày 14/9/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 - Vĩnh Long;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Vĩnh Long;
- UBND xã Cái Ngang, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Ngô Văn Phương